

Bản án số: 11/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16-7-2024

V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thanh Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Cử.**

Ông **Nguyễn Quang Hiếu.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hà Phương Huyền** – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*
Ông **Phạm Văn Minh**- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2024/TLST – HNGĐ ngày 04/4/2024 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/6/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2024/QĐST – HNGĐ ngày 26/6/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thanh H**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm K, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình (xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh **Bạch Công N**, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: Xóm C, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang cư trú tại Hàn Quốc (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị Thanh H trình bày:*

Chị và anh Bạch Công N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã H1), huyện K, tỉnh Hòa Bình vào ngày 12/01/2016. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Năm 2019 anh N và chị đi du lịch Hàn Quốc, sau đó anh N ở lại Hàn Quốc, từ đó đến nay anh N không về Việt Nam. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không ai quan tâm đến nhau, xác định tình cảm không còn nên chị H xin được ly hôn anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Bạch Thiên P, sinh ngày 22/7/2017, hiện cháu đang sống với chị H. Nguyên vọng của chị sau khi ly hôn

được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bạch Thiên P và chưa yêu cầu anh Nghị cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Không có không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn anh Bạch Công N hiện đang sống tại Hàn Quốc.*

Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn chị Bùi Thị Thanh H và gia đình anh Bạch Công N (bố đẻ anh Nghị là ông Bạch Công V) cung cấp địa chỉ của anh N tại Hàn Quốc, tuy nhiên chị H và gia đình anh N không cung cấp được địa chỉ. Do đó Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh N.

Tại công văn số 173/PA08 ngày 04/3/2024 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hòa Bình cung cấp thông tin: Công dân Bạch Công Nghị đã được cấp hộ chiếu số C0725391 ngày 13/7/2015 để làm thủ tục xuất cảnh tại sân bay quốc tế Nội Bài ngày 31/8/2019 hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Tại biên bản xác minh ngày 24/4/2024, ông Bạch Công Vinh (bố đẻ của anh Bạch Công N) cho biết: anh Bạch Công N và chị Bùi Thị Thanh H kết hôn và có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, anh N và chị H về sống tại gia đình ông có địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Quá trình chung sống, các cháu đã có một con chung là Bạch Thiên P, sinh ngày 22/7/2017. Năm 2019 anh N và chị H cùng đi du lịch tại Hàn Quốc, nhưng chỉ có chị H về Việt Nam còn anh N ở lại Hàn Quốc và sinh sống từ năm 2019 đến nay không về Việt Nam. Anh N không cung cấp địa chỉ cụ thể của anh tại Hàn Quốc cho gia đình, gia đình chỉ liên lạc với anh N thông qua mạng xã hội. Năm 2023 chị H có xin ông về ở nhà ngoại và xin ly hôn với anh N. Anh N có gọi về gia đình trao đổi về việc chị H xin ly hôn, anh tôn trọng ý kiến của chị H, tùy chị H quyết định. Về con chung, anh N có ý kiến để ông nội là Bạch Công V nuôi cháu Bạch Thiên P, khi nào anh N về nước sẽ nuôi con. Về tài sản chung, công nợ của chị H anh N không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Bùi Thị Thanh H xin xử vắng mặt, bị đơn anh Bạch Công N đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt nhưng thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã tiến hành đầy đủ thủ tục niêm yết và đưa vụ án ra xét xử đúng quy định.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh Bạch Công N. Giao con chung Bạch Thiên P, sinh ngày 22/7/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Về tài sản chung và công nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Thanh H với bị đơn anh Bạch Công N có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hòa Bình, hiện nay anh Bạch Công N đang sinh sống tại Hàn Quốc. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 464 BLTTDS, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa, chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh N vắng mặt lần thứ hai, căn cứ Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định. Tòa án xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Bạch Công N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã H1), huyện K, tỉnh Hòa Bình ngày 12/01/2016 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung chỉ hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2019 anh N và chị H đi du lịch Hàn Quốc sau đó anh N ở lại Hàn Quốc, một mình chị H về Việt Nam, vợ chồng sống xa nhau không có điều kiện và thời gian quan tâm chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy mâu thuẫn giữa chị H và anh N đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Bùi Thị Thanh H được ly hôn anh Bạch Công N.

2.2 Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Bạch Thiên P, sinh ngày 22/7/2017, hiện cháu P đang sống với chị H. Xét thấy hiện nay anh N không có mặt ở Việt Nam, Chị H là giáo viên trường TH & THCS T, thu nhập bình quân mỗi tháng là 4.600.000 đồng, Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và chưa yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Như vậy, để đảm bảo cuộc sống cũng như sự phát triển mọi mặt của con, căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con chung là cháu Bạch Thiên P cho chị Bùi Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Bạch Công N có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập.

2.4 Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác nhận không có, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.5 Về án phí: Chị Bùi Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 464 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Thanh H được ly hôn anh Bạch Công N.

2. Về con chung: Giao cháu Bạch Thiên P, sinh ngày 22/7/2017 cho chị Bùi Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H chưa yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Thanh H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003144 ngày 10/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Bùi Thị Thanh H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Bạch Công N được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC, VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- Các đương sự;
- UBND xã Hùng Tiến, huyện Kim Bôi,
- Lưu TH, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Hải

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhung Phan Thị Bích

Trần Thanh Hải

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Mông Hóa, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- Lưu TH, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải

